



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Thứ Hai, 02 Tháng Ba 2026

Dữ liệu thị trường ngày 02/03/2026

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
-----------	----------	-----------

Chỉ số	1.846,1	259
Thay đổi (điểm)	-34,23	-3,82
Thay đổi (%)	-1,82	-1,45
KLGD (triệu cp)	1.548	138
GTGD (tỷ đồng)	47.266	3.321

NĐT nước ngoài giao dịch ròng

HOSE	762	(tỷ đồng)
HNX	22	(tỷ đồng)
UPCOM	-5	(tỷ đồng)

VN-Index



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

Ảnh hưởng tích cực:

GAS, GVR, BSR, PLX,...

Ảnh hưởng tiêu cực:

VIC, VHM, BID, VCB,...

ÁP LỰC BÁN LAN RỘNG, NHÓM NGÀNH NĂNG LƯỢNG “TÍM” HÀNG LOẠT

Chuyển động thị trường và dự báo:

Kết thúc phiên giao dịch ngày 02/03, VN-Index giảm mạnh 34,23 điểm (-1,82%) xuống 1.846,1 điểm. Sắc đỏ chiếm ưu thế khi 536 mã cổ phiếu giảm áp đảo so với 307 mã tăng, đánh dấu một phiên điều chỉnh khi áp lực bán lan rộng trên toàn thị trường. Diễn biến tiêu cực ghi nhận ở 8/11 nhóm ngành, trong đó dịch vụ truyền thông là nhóm gây sức ép lớn nhất khi giảm 4,37%, với VGI (-5,52%) và CTR (-3,88%) đóng vai trò kéo giảm chính. Công nghệ thông tin và bất động sản cũng đồng loạt đi xuống, lần lượt mất 3,71% và 3,58%, chịu tác động từ các cổ phiếu vốn hóa lớn như FPT (-3,55%), VIC (-2,78%), BCM (-3,42%) và VHM, qua đó kéo mặt bằng điểm số chung suy giảm. Giữa bối cảnh thị trường phủ sắc đỏ, nhóm tài chính ghi nhận diễn biến giằng co khi STB (+2,29%), BVH (+1,23%) và VPX (+0,78%) nỗ lực hồi phục về cuối phiên, tuy nhiên toàn ngành vẫn khép lại với mức giảm 2,85%. Ở chiều ngược lại, dòng tiền tập trung mạnh sang nhóm năng lượng, giúp ngành này tăng vọt 7,51% và trở thành điểm sáng của thị trường, với hàng loạt cổ phiếu như BSR, PLX, PVS, PVD và OIL đồng loạt tăng trần trong suốt phiên giao dịch. Cùng xu hướng đó, nhóm tiện ích và nguyên vật liệu lần lượt tăng 4,39% và 2,98%, với sự dẫn dắt của GAS, POW, DCM, DPM và GVR, phản ánh xu hướng tìm đến các nhóm cổ phiếu hưởng lợi từ biến động vĩ mô và giá hàng hóa.

Thanh khoản thị trường hoạt động sôi nổi khi giá trị giao dịch tăng mạnh 73,28% so với trung bình 10 phiên trước và đạt 47.266 tỷ đồng. Khối ngoại dù giao dịch thận trọng hơn nhưng vẫn duy trì trạng thái bán ròng với giá trị ròng đạt 98 tỷ đồng, tập trung nhiều nhất tại các mã cổ phiếu VCB, POW và CTG. Ở chiều ngược lại, HPG được giải ngân mạnh nhất với 387 tỷ đồng, tiếp đến là SSI (213 tỷ đồng) và MWG (204 tỷ đồng), nâng tổng giá trị mua đạt 2.214 tỷ đồng.

Tổng thể, phiên giao dịch phản ánh sự phân hóa mạnh của dòng tiền khi xu hướng dịch chuyển sang các nhóm ngành hưởng lợi từ yếu tố bất ổn địa chính trị ngày càng rõ nét. Trong bối cảnh đó, nhà đầu tư có thể cân nhắc theo dõi sát diễn biến thị trường và ưu tiên các cổ phiếu sở hữu nền tảng cơ bản vững vàng, duy trì được sức hút dòng tiền.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: STB, IDC, DPM, HPG, VCB, PC1, GVR.



Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
MWG	100.000	84.500
CTG	41.000	35.300
KBC	38.200	32.500
HCM	25.300	21.700
VPB	30.000	25.500
DBC	29.500	25.500
MBB	30.000	26.200

Danh sách công bố ngày 09/02/2026, VikkibankS.vn



VikkiBankS
(028) 7100 0001
vikkibanks.vn
cskh@vikkibanks.vn

Hotline
1900 2273

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 02.2026 (*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
MWG	- Kết quả kinh doanh 2025 tích cực. Doanh thu tăng 16% YoY, LNST tăng 89% YoY lên mức 7 nghìn tỷ. Riêng quý 4 doanh thu tăng 24% YoY, LNST tăng 145% YoY đạt mức 2,1 nghìn tỷ. Được đóng góp bởi (i) doanh thu điện thoại và laptop tăng trưởng mạnh, bù lại cho mức tăng thấp hơn của điện gia dụng do thời tiết 2025 mát hơn, (ii) bách hóa xanh doanh thu tăng 14% YoY với lợi nhuận hơn 800 tỷ, gấp 8 lần YoY, (iii) các mảng khác đạt kết quả khả quan, Avakids, An Khang, Era Blue.	09/02/2026	89.300	100.000	84.500	12,0%
CTG	- Năm 2025, LNTT đạt 43,4 nghìn tỷ, +37% YoY. Thu nhập từ HĐKD (TOI) đạt 87,3 nghìn tỷ, +6,6% YoY. Tín dụng tăng 15,6% YoY, thấp hơn mức 19% của ngành, và tiệm cận room tín dụng tối đa 16% của CTG. Huy động tăng 11,7% YoY. ROE đạt mức cao 21,3%. Nợ xấu 1,1%, tỷ lệ bao nợ xấu (LLR) 158%, giảm so với 176% quý 3 nhưng vẫn thuộc top đầu ngành.	09/02/2026	37.100	41.000	35.300	10,5%
KBC	- Kết quả kinh doanh Q4 tích cực nhờ ghi nhận 16 hecta, tập trung KCN Nam Sơn Hạp Lĩnh & ghi nhận lãi từ mua lại một tòa nhà ở Láng Hạ, Hà Nội. Lũy kế cả năm, KBC ghi nhận bàn giao 120 hecta KCN, KBC đặt kế hoạch bàn giao 250 hecta năm 2026. Hoạt động bán sỉ dự án khu đô thị Trảng Cát và ghi nhận bàn giao KCN nhờ doanh số đã kí lớn là triển vọng 2026.	09/02/2026	34.500	38.200	32.500	10,7%
HCM	- Quý 4, LNST đạt mức 319 tỷ đồng, tăng 41% YoY. Hoạt động cho vay đạt 732 tỷ, tăng 44% YoY. LNST cả năm 1.179 tỷ đồng, tăng 13% YoY. Các khoản cho vay đạt 28 nghìn tỷ Q4, tăng gần 8 nghìn tỷ so với Q3. HCM hoàn tất tăng vốn trong quý 4, vốn điều lệ từ 7.208 tỷ đồng lên 10.808 tỷ. Dư nợ cho vay đạt ngưỡng tối đa ngay khi vừa hoàn tất tăng vốn.	09/02/2026	22.900	25.300	21.700	10,5%
VPB	- Năm 2025, LNTT hợp nhất 30,6 nghìn tỷ, +53% YoY (quý 4, LNTT hợp nhất đạt 10,2 nghìn tỷ, +12% QoQ, +66% YoY). Tín dụng ngân hàng mẹ +35% YoY, cho vay SME tăng 38% YoY, bán lẻ +25% YoY, chủ đầu tư BĐS +19% YoY và mua nhà +39% YoY. Huy động +29% YoY. Cho vay/tổng tiền gửi (LDR) 83%. Nợ xấu hợp nhất 3,33% YoY (2024: 4,16%). LLR: 55,4%.	09/02/2026	26.750	30.000	25.500	12,1%
DBC	- Quý 4, doanh thu tăng 3,3% YoY, LNST 148,6 tỷ đồng giảm 38% YoY, do giá heo hơi giảm trong quý 4 so với cùng kỳ. Tuy nhiên, đầu năm 2026, giá heo hơi đã vượt mốc 70 nghìn đồng/kg, khả năng tiếp tục duy trì mức nền cao, được đóng góp bởi nhu cầu dịp tết, nguồn cung giảm do dịch bệnh, thiệt hại do bão lũ, và khả năng người dân tái đàn cần thời gian.	09/02/2026	26.750	29.500	25.500	10,3%
MBB	- Năm 2025, LNTT hợp nhất tăng 19% YoY, riêng Q4 tăng 37,5% YoY nhờ chi phí dự phòng giảm 33% YoY. Năm 2025, tín dụng tăng 36,8% YoY, riêng Q4 tăng 15% so với Q3, cho vay ngành Bds dẫn đầu mức tăng trưởng 90% YoY. Tiền gửi tăng 29% YoY. NIM quý 4 đi ngang so với quý 3 nhưng giảm 0,17% so với cùng kỳ. Nợ xấu 1,3% (2024: 1,6%). LLR cải thiện 94%.	09/02/2026	27.600	30.000	26.200	8,7%

(*) Danh mục tháng 02.2026 so với tháng 01.2026, chúng tôi loại GMD do đã đạt mức giá mục tiêu, trong khi thêm mới HCM, và giữ nguyên các cổ phiếu còn lại gồm VPB, CTG, MBB, MWG, DBC, KBC. Đối với nhóm ngân hàng, CTG, MBB, VPB chúng tôi tiếp tục kỳ vọng là nhóm dẫn dắt trong thời gian tới, khi áp lực căng thanh khoản hệ thống ngân hàng sau tết có phần lắng dịu hơn. Đối với CTG, nếu so với BID và VCB, định giá của CTG đang ở mức thấp hơn nhiều so với BID, VCB, khi so sánh cùng với các chỉ số về nợ xấu, ROE, tỷ lệ bao phủ nợ, tăng trưởng tín dụng,...trong tháng 1 vừa qua giá cổ phiếu chạm mức 43 nhưng sau đó điều chỉnh trở lại, và và đó là lí do chúng tôi tiếp tục giữ lại tháng 2. Đối với VPB, room tín dụng mạnh mẽ, cùng hiệu quả hoạt động của FECredit và vai trò ngày càng quan trọng hơn của VPBankS, điều này sẽ giúp VPB tiếp tục tăng trưởng cao năm 2026 và để ngỏ thương vụ phát hành thêm 5% cho SMBC. Đối với MBB, tương tự VPB khi room tín dụng cao hơn bình quân ngành do tham gia cơ cấu ngân hàng 0đ tiếp tục là động lực tăng trưởng, và hệ sinh thái của MBB đa dạng hơn, tỷ lệ CASA của MBB hiện tại đang cao nhất ngành, tạo ưu thế về chi phí vốn, ngoài ra TCB định hướng giảm tỷ trọng mảng bất động sản, điều này sẽ giúp VPB và MBB có lợi thế hơn. Đối với KBC, sau những nhịp tăng mạnh lên mức 38 thì đã điều chỉnh trở lại, kết quả kinh doanh 2025 tích cực, triển vọng 2026 từ việc ghi nhận cho thuê KCN và mở bán khu đô thị Trảng Cát, ngoài ra kỳ vọng về một Nghị quyết liên quan đến FDI trong thời gian tới, tương tự như các Nghị quyết về phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước, công nghệ. Đối với DBC, dự báo giá heo hơi duy trì nền cao đến ít nhất hết quý 1 giúp thúc đẩy tăng trưởng quý 1. Đối với HCM, được thêm vào trở lại bởi định giá hấp dẫn khi HCM đang giao dịch với mức P/B khoảng 1,7 lần, chúng tôi kỳ vọng nhóm chứng khoán sẽ là nhóm tăng mạnh sau Tết, được hỗ trợ bởi (i) thanh khoản thị trường tốt hơn so với cùng kỳ, (ii) sau khi tăng vốn thì HCM đã cho vay full hạn mức với gần 8 nghìn tỷ margin tăng thêm, (iii) dòng tiền hướng đến những kỳ vọng tin tức nâng hạng khi FTSE công bố kỳ review tháng 3 và Việt Nam mới đây cũng ban hành Thông tư 08/2026/TT-BTC giúp tháo gỡ thêm các vướng mắc giao dịch đối với nhà đầu tư nước ngoài. Và cuối cùng, MWG, cổ phiếu chúng tôi ưa thích nhất, tiếp tục được giữ lại trong Danh mục, và là tháng thứ 10 liên tiếp khuyến nghị kể từ vùng giá 60 đầu tháng 5-2025 đến nay, động lực của MWG đến từ (i) chuỗi điện thoại+điện máy tiếp tục cải thiện hiệu quả hoạt động, giành thêm thị phần dù số lượng của hàng đi ngang, (ii) hoạt động IPO Điện Máy Xanh và (iii) Bách Hóa Xanh ngày càng hiệu quả và tăng cường mở rộng miền Bắc. Ngày 09/02, VNIndex đang trong tuần giao dịch cuối cùng trước Tết Nguyên Đán, thanh khoản xuống thấp, mặt bằng lãi suất cao, Bộ máy Đảng bộ điều hành mới và phía trước là cuộc Bầu cử Quốc hội, nhiều thông tin dẫn đến thị trường tiếp tục rung lắc, nhưng chúng tôi cho rằng năm 2026 là một năm tích cực, dù cần nhiều thời gian nhưng đã có nhiều chính sách đang dẫn đi vào đời sống, và phía trước vẫn còn nhiều câu chuyện tăng trưởng, tập trung bởi nội tại trong nước. Chúng tôi cho rằng, thanh khoản sau Tết sẽ cải thiện hơn, lãi suất vẫn duy trì nền cao nhưng sẽ dần tạo đỉnh trong nửa đầu 2026. **Những nhịp rung lắc là cơ hội tích lũy cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt!**

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

PMI ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global trong tháng 2/2026 tăng lên 54,3 điểm (từ 52,5 điểm tháng 1), đạt mức cao nhất 19 tháng, cho thấy sức khỏe ngành tiếp tục cải thiện mạnh. Sản lượng và số đơn đặt hàng mới tăng nhanh nhất trong hơn một năm rưỡi, trong đó niềm tin kinh doanh lên mức cao nhất 41 tháng. Số lượng việc làm tăng tháng thứ năm liên tiếp, với tốc độ nhanh nhất từ 9/2022. Tồn kho thành phẩm giảm khi hàng được giao cho khách, dù tồn kho đầu vào tăng nhẹ. Tuy nhiên, áp lực chi phí gia tăng đáng kể. Giá nguyên liệu đầu vào tăng mạnh nhất kể từ 6/2022 do nhu cầu cao và chậm trễ giao hàng (liên quan thủ tục hải quan). Chi phí vận chuyển và giá từ nhà cung cấp tăng khiến doanh nghiệp phải nâng giá bán với tốc độ nhanh nhất 45 tháng. Dù đơn hàng xuất khẩu mới còn giảm nhẹ, tổng đơn hàng và sản lượng tăng mạnh giúp doanh nghiệp lạc quan hơn về triển vọng năm tới. Tuy vậy, rủi ro lạm phát chi phí và khả năng ảnh hưởng tới nhu cầu trong các tháng tới vẫn cần theo dõi.

Tình hình căng thẳng Trung Đông gần đây leo thang dữ dội sau khi Mỹ và Israel tiến hành không kích quy mô lớn vào Iran, khiến hàng trăm người thiệt mạng và Iran trả đũa bằng tên lửa và máy bay không người lái vào Israel, các căn cứ Mỹ và nhiều nước vùng Vịnh. Cuộc xung đột lan rộng với các cuộc pháo kích và không kích vào Lebanon, Bahrain, Kuwait, UAE và các khu vực khác, gây thiệt hại dân thường và làm nhiều quốc gia đóng cửa không phận, khiến hàng trăm nghìn chuyến bay bị hủy. Nhiều nước trong khu vực đã tăng cường cảnh giác, triệu tập đại sứ và kêu gọi kiểm chế để tránh biến xung đột thành chiến tranh toàn diện, trong khi cộng đồng quốc tế hợp khẩn kêu gọi chấm dứt bạo lực. Một số những ảnh hưởng kinh tế ghi nhận: (1) Nhiều cơ sở sản xuất, lọc dầu chịu ảnh hưởng từ các đợt không kích dẫn đến đóng cửa hoặc gián đoạn sản xuất, ảnh hưởng đến nguồn cung dầu thô, (2) Eo biển Hormuz nơi cửa ngõ của nhiều tàu chở dầu bị ảnh hưởng, phụ phí bảo hiểm cho các tàu chở dầu/hàng hóa tăng cao, dẫn đến giảm mạnh số lượng tàu đi qua eo biển này, (3) Iran chiếm khoảng 10% xuất khẩu phân bón toàn cầu, cùng với các nước trong khu vực như Israel, Ai Cập, đều là những quốc gia có sản lượng phân bón lớn trên thế giới, chịu tác động ảnh hưởng, (4) ngành vận tải biển khu vực eo biển Hormuz và Biển Đỏ đi qua kênh đào Suez đều bị gián đoạn, đẩy giá cước và giá cho thuê tàu tăng, (5) Iran cũng là một trong các quốc gia xuất khẩu thép lớn trên thế giới. Tính đến phiên chiều ngày 2/3 theo giờ VN, căng thẳng khu vực Trung Đông vẫn đang tiếp diễn với các đợt đáp trả của Iran, nếu căng thẳng tiếp tục leo thang và kéo dài, ảnh hưởng nhiều đến các ngành nghề kinh tế liên quan đến dầu khí, hàng hải, và an ninh thế giới.

TNG: Tháng 2/2026, TNG đạt doanh thu 506 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ dù có 9 ngày nghỉ Tết, cho thấy hiệu suất đơn hàng trên mỗi ngày làm việc cải thiện rõ rệt. Lũy kế hai tháng đầu năm, doanh thu đạt 1.221 tỷ đồng, tăng 32% và cao nhất trong 5 năm. So với mức 451 tỷ đồng của tháng 2/2025, kết quả năm nay đã vượt mốc 500 tỷ đồng, tạo nền doanh thu cao ngay từ đầu năm. Năm 2026, TNG đặt mục tiêu 9.500 tỷ đồng doanh thu và 450 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế.

PNJ: PNJ bổ nhiệm ông Phan Quốc Công (sinh 1970) làm Tổng giám đốc từ 3/4, thay ông Lê Trí Thông sau 8 năm điều hành. Ông Thông từ nhiệm theo lộ trình kế nhiệm đã chuẩn bị trước, tiếp tục giữ vai trò Phó chủ tịch HĐQT và định hướng trở thành nhà đầu tư. Ông Công có hơn 30 năm kinh nghiệm quản trị, từng lãnh đạo tại nhiều tập đoàn lớn và sáng lập ICP – “cha đẻ” dầu gội X-men. PNJ thực hiện chuyển giao sau mùa cao điểm, khi doanh nghiệp vừa đạt lợi nhuận kỷ lục hơn 2.800 tỷ đồng (2025).

PGV: Tháng 1/2026, EVNGENCO3 (PGV) sản xuất 2,372 tỷ kWh điện, tăng 16,3% so với cùng kỳ và hoàn thành 7,45% kế hoạch năm. Riêng Công ty mẹ đạt 2,028 tỷ kWh. Nhiệt điện Phú Mỹ tăng trưởng mạnh nhất (+64,7%), đóng góp 1.255 tỷ đồng, chiếm 44,2% doanh thu. Tổng doanh thu sản xuất điện Công ty mẹ đạt 3.267 tỷ đồng, tăng 9,5%. Giá khí tại Phú Mỹ bình quân 8,64 USD/mmBTU, nguồn cung khí nội địa ổn định, các nhà máy không sử dụng LNG.

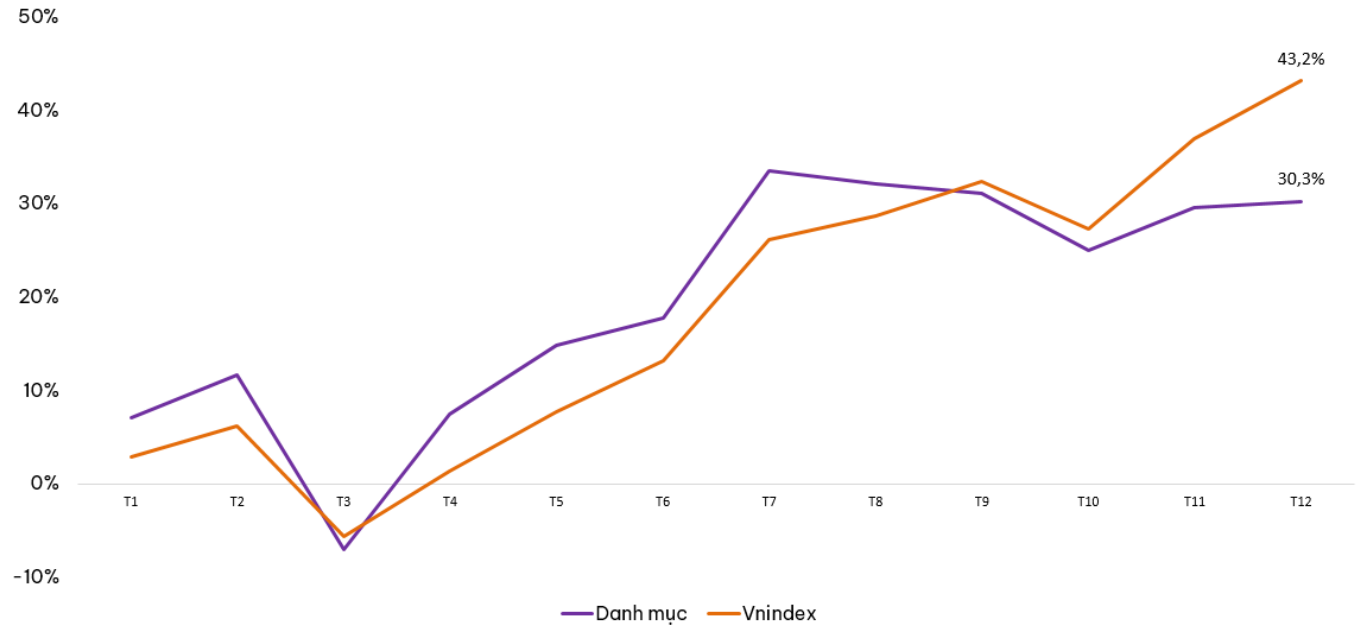
HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01.2026

[Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026](#)

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
MWG	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
CTG	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
KBC	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
GMD	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
VPB	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
DBC	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
MBB	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 – 09/02					0.43%		-4,37%

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)

Hiệu suất Danh mục & Vnindex



(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt sổ tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

[Danh sách khuyến nghị tháng 1 \(13/01\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 2 \(07/02\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 3 \(07/03\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 4 \(09/04\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 5 \(07/05\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 6 \(06/06\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7 \(07/07\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 8 \(08/08\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 9 \(08/09\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 10 \(07/10\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 11 \(07/11\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 12 \(08/12\)](#)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 – 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 – 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.